MÔN TOÁN

CHỦ ĐỀ: **LÀM QUEN VỚI MỘT SỐ HÌNH**

BÀI 2: VỊ TRÍ ( 2 tiết)

**A. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức, kĩ năng:**

* Nhận biết và sử dụng đúng các thuật ngữ về vị trí, định hướng trong không gian: phải - trái (đối với bản thân), trên - dưới, trước - sau, ở giữa.

**2. Năng lực chú trọng:** tư duy và lập luận toán học, giao tiếp toán học.

**3. Tích hợp:** Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

B. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC

* HS: bảng con, hộp bút (hoặc một dụng cụ học tập tuỳ ý).
* GV: 1 hình tam giác (hoặc một dụng cụ tuỳ ý), 2 bảng chỉ đường (rễ trái, rẽ phải). Tranh minh họa

**C. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **TIẾT 1**  **I.HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG**  a.Mục tiêu: Tạo tâm thế cho hoạt động mới  b.Phương pháp: Trò chơi  c.Cách tiến hành:  HS vận động theo hiệu lệnh của GV (Khi thao tác mẫu, GV đứng cùng chiều với HS hoặc chọn 1 em HS nhanh nhạy, đưa tay đúng theo hiệu lệnh): đưa tay sang trái, đưa tay sang phải, vỗ tay bên trái, vỗ tay bên phải, vỗ tay lên trên…  **II. HOẠT ĐỘNG 2: BÀI MỚI VÀ THỰC HÀNH**  **1.Bài mới**  a**.Mục tiêu**: HS nhận biết và nói đúng vị trí cần dùng.  **b.Phương pháp**: Thảo luận  c**.Cách tiến hành**  - Tìm hiểu bài: HS quan sát tranh, GV giúp các em nhận biết và chọn đúng từ cần dùng (phải - trái đối với bản thân, trên - dưới, trước - sau, ở giữa) đề mô tả vị trí giữa các đôi tượng.  - Tìm cách làm bài: HS làm việc theo nhóm đôi, nêu vị trí một số đối tượng hoặc vị trí của 2 bạn nhỏ trong tranh (dựa vào trái, phải của bản thân).  - Khuyến khích nhiều HS trình bày.  Ví dụ:   * Máy bay ở trên, tàu thuỷ ở dưới. * Bạn trai đứng bên phải, bạn gái đứng bên trái. * Xe màu hồng chạy trước, xe màu vàng chạy sau, xe màu xanh chạy ở giữa. * Kiểm tra: HS nhận xét, đánh giá phần trình bày của các bạn.   Lưu ý, HS có thể nói vị trí máy bay và đám mây, ...  GV chốt (có thể kết hợp với thao tác tay): trái - phải, trên - dưới, trước - sau, ở giữa (Chú trọng phát triển năng lực giao tiếp cho HS).  **2. Thực hành - trải nghiệm để khắc sâu kiến thức**  **a.Mục tiêu:** Khắc sâu kiến thức của các em học sinh  **b.Phương pháp**: Trò chơi, thảo luận  **c.Cách tiến hành**:   * HS tham gia trò chơi: Cô bảo * GV dùng bảng con và l hình tam giác ( hoặc DCTQ) đặt lên bảng lớp, HS quan sát rồi nói vị trí. * Ví dụ: GV: Cô bảo, cô bảo * HS: Bảo gì? Bảo gì? * GV: Cô bảo hãy nói vị trí của hình tam giác và bảng con. * HS đặt theo yêu cầu của GV. * Vào vườn thú (tích hợp an toàn giao thông) * GV đưa biển báo hiệu lệnh và giới thiệu tên gọi (rẽ trái, rẽ phải) - HS lặp lại. * GV thao tác mẫu (vừa chỉ tay, vừa nói) và hướng dẫn HS thực hiện. * Ví dụ: Rẽ phải đến chuồng voi trước,... * Liên hệ: Em hãy chỉ đường về nhà em hoặc đường về nhà người thân…   **TIẾT 2**  **III.HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP**  **1)Mục tiêu:**  - GV giúp HS xác định bên trái - bên phải (bằng cách yêu cầu HS giơ tay theo lệnh của GV).  - GV giúp HS nhận biết cần dùng từ ngữ nào để mô tả vị trí.  **2)Phương pháp**: Thực hành, thảo luận  **3) Cách tiến hành:**  **BT1:Quan sát rồi nói về vị trí**   * HS tập nói theo nhóm đôi.   - HS trình bày.  Ví dụ: Bên phải của chú hề màu đỏ, bên trái màu xanh.  Tay phải chú hề cầm bóng bay, tay trái chú hề đang tung hứng bóng.  Quả bóng ở trên màu xanh, quả bóng ở dưới màu hồng.  - HS nhận xét.   * HS có thể trình bày   - Con diều ở giữa: màu xanh lá.  HS có thể trình bày thêm:  - Con diều ở bên trái: màu vàng.  - Con diều ở bên phải: màu hồng.  **BT2:Nói vị trí các con vật**  - HS có thể trình bày  a) Con chim màu xanh ở bên trái - cơn chim màu hồng ở bên phải.  b) Con khi ở trên - con sói ở dưới.  c) Con chó phía trước (đứng đầu) - con mèo ở giữa (đứng giữa) - con heo phía sau (đứng cuối).  d) Gấu nâu phía trước - gầu vàng phía sau.  **IV.CỦNG CỐ**  **1.Mục tiêu: Ôn lại kiến thức vừa học.**  **2.Phương pháp: Trò chơi**  **3.Cách tiến hành**  - GV tổ chức trò chơi Xếp hàng hoặc trò chơi quay phải, quay trái….  - HS tạo nhóm ba, một vài nhóm lên thực hiện trước lớp theo yêu cầu của GV:  - Xếp hàng dọc rồi tự giới thiệu (ví dụ: A đứng trước, B đứng giữa, C đứng sau).  - Mở rộng:  Xếp hàng ngang quay mặt xuống lớp, bạn đứng giữa giới thiệu (ví dụ: bên phải em là A, bên trái em là C).  Nếu đúng, cả lớp vỗ tay.  **V. HOẠT ĐỘNG Ở NHÀ**  **1.Mục tiêu: Ôn lại kiến thức vừa học. Giúp học sinh kết nối thực tiễn với cuộc sống.**  **2.Phương pháp: Thực hành, vấn đáp**  **3.Cách tiến hành**  - Mỗi HS sưu tầm I đồ vật có dạng khối chữ nhật (khối hộp chữ nhật) và 1 đồ vật dạng khối vuông (khối lập phương). Ví dụ: vỏ hộp bánh, hộp thuốc, hộp sữa,....  - Lưu ý: ở mẫu giáo các em gọi tên khối hộp chữ nhật là khối chữ nhật và khối lập phương là khối vuông.  NXC cả lớp | * **HS** vận động * HS quan sát tranh * HS làm việc nhóm đôi * Nêu ý kiến * HS chơi cả lớp * HS: Bảng con ở bên trái, hình tam giác ở bên phải * QS tranh * HS làm việc nhóm đôi * HS làm việc theo nhóm đôi. * HS chỉ vào tranh vẽ rồi tập nói theo yêu cầu của từng bài tập * HS làm việc nhóm. * Mỗi nhóm nêu 1 tranh * HSHTT: QS và nêu hết 4 tranh * HS vui chơi * HS lắng nghe và về nhà thực hiện. |

RÚT KINH NGHIỆM:

- HS Nhận biết và sử dụng đúng các thuật ngữ về vị trí, định hướng trong không gian: phải - trái (đối với bản thân), trên - dưới, trước - sau, ở giữa.

- HS thực hiện đúng các thao tác và hoạt động theo hiệu lệnh.